

Số: 06/2013/QĐ-UBND

An Giang, ngày 18 tháng 3 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định thẩm quyền của cơ quan nhà nước
trong thực hiện quản lý hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo
trên địa bàn tỉnh An Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 3 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo được Ủy ban thường vụ Quốc hội thông qua ngày 18 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 225/TTr-SNV ngày 12 tháng 3 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thẩm quyền của cơ quan nhà nước trong thực hiện quản lý hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 43/2006/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về quy định thẩm quyền của cơ quan nhà nước trong thực hiện quản lý hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ban Tôn giáo Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- TT:TU, HĐND, UBND, UBMTTQ;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Báo AG, Đài PTTH AG;
- Phòng: VHXX, NC, TH, TTCBTH;
- Lưu: HCTC, 47

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Huỳnh Thế Năng

QUY ĐỊNH

**Thẩm quyền của cơ quan nhà nước
trong thực hiện quản lý hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 06/2013/QĐ-UBND
ngày 18 tháng 3 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ủy ban nhân dân các cấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo qui định của pháp luật, có trách nhiệm thực hiện công tác quản lý nhà nước về hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn.

Điều 2. Ban Tôn giáo - Sở Nội vụ (sau đây gọi tắt là Ban Tôn giáo tỉnh), Phòng Nội vụ các huyện, thị, thành phố là cơ quan chuyên môn, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo và công tác tôn giáo.

Điều 3. Ban Tôn giáo tỉnh, Phòng Nội vụ các huyện, thị, thành phố trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, cần tập trung thực hiện các công việc sau đây:

1. Tham mưu Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo, Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.
2. Soạn thảo, trình Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành văn bản, văn bản quy phạm pháp luật trong hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo.
3. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.
4. Làm đầu mối liên hệ giữa chính quyền địa phương với tổ chức tôn giáo, tín đồ, nhà tu hành, chức sắc tôn giáo trên địa bàn.
5. Nghiên cứu, đề xuất Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo, Ủy ban nhân dân cùng cấp về chính sách và thực hiện chính sách tôn giáo đối với tổ chức tôn giáo và chức sắc, chức việc, nhân sĩ tôn giáo.
6. Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan và các đoàn thể cùng cấp để giải quyết các vấn đề có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.

Chương II
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT VỀ HOẠT ĐỘNG TÍN NGƯỠNG,
TÔN GIÁO CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC CẤP
VÀ BAN TÔN GIÁO TỈNH

Điều 4.

Ủy ban nhân dân tỉnh:

1. Công nhận tổ chức tôn giáo có phạm vi hoạt động trong tỉnh.
2. Chấp thuận việc thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo cơ sở.
3. Chấp thuận việc chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành vi phạm pháp luật về tôn giáo đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý vi phạm hành chính hoặc đã bị xử lý về hình sự (nơi hoạt động tôn giáo trước khi chuyển).
4. Tiếp nhận thông báo tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo vượt ra ngoài phạm vi một huyện, thị, thành phố thuộc tỉnh.
5. Chấp thuận sinh hoạt tôn giáo của người nước ngoài tại An Giang.

Ban Tôn giáo tỉnh tiếp nhận hồ sơ, phối hợp với các cơ quan có liên quan xem xét, trình Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết. Nếu nội dung thuộc thẩm quyền của Chính phủ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân tôn giáo nộp hồ sơ tại cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo cấp Trung ương.

Điều 5.

Ban Tôn giáo tỉnh:

1. Cấp đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức tôn giáo có phạm vi hoạt động trong tỉnh.
2. Được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền giải quyết một số nội dung công việc cụ thể như sau:
 - a) Ban Tôn giáo tỉnh phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tư pháp hướng dẫn chương trình, nội dung và kiểm tra việc giảng dạy môn Lịch sử Việt Nam, Pháp luật Việt Nam theo quy định pháp luật đối với trường đào tạo những người chuyên hoạt động tôn giáo trên địa bàn.
 - b) Chấp thuận Hội nghị, Đại hội thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh không phải cấp toàn đạo tổ chức: Ban Trị sự Phật giáo tỉnh, Ban Đại diện Phật giáo Hoà Hảo, Ban Đại diện cộng đồng Hồi giáo, Ban Đại diện Cao đài tỉnh, Tin lành tỉnh, Ban Trị sự Tịnh độ Cư sĩ Phật hội.
 - c) Cấp đăng ký hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động ở nhiều huyện, thị, thành phố thuộc tỉnh.
 - d) Cấp đăng ký cho dòng tu, tu viện và tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động trong tỉnh.
 - e) Chấp thuận việc mở lớp bồi dưỡng những người chuyên hoạt động tôn giáo.

f) Tiếp nhận đăng ký việc phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử các chức sắc và nhà tu hành trong các tôn giáo gồm: Các thành viên Ban Trị sự Phật giáo tỉnh, các hàng giáo phẩm từ Đại đức trở xuống (Phật giáo); Linh mục và các chức danh Hạt trưởng, Chánh xứ, Phó xứ (Công giáo); Đại diện tỉnh, Quản nhiệm, Mục sư, Mục sư nhiệm chức, Truyền đạo (Tin lành); Ban Đại diện Phật giáo Hoà Hảo tỉnh; Ban Đại diện Cao đài tỉnh, Lễ sanh, Giáo hữu, Giáo sư (Cao đài); Ban Đại diện cộng đồng Hồi giáo, các Tiểu ban (Hồi giáo), Ban Trị sự Tịnh độ Cư sĩ Phật hội; những chức vụ, phẩm trật tương đương của các tổ chức tôn giáo khác.

g) Tiếp nhận thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc; những chức vụ, phẩm trật tương đương của các tổ chức tôn giáo.

Ban Tôn giáo tỉnh tiếp nhận hồ sơ, phối hợp các cơ quan có liên quan xem xét, giải quyết.

Điều 6.

Ủy ban nhân dân cấp huyện:

1. Những công việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Cấp đăng ký hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động trong huyện, thị, thành phố thuộc tỉnh.

b) Cấp đăng ký cho dòng tu, tu viện và các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động trong huyện, thị, thành phố thuộc tỉnh.

c) Tiếp nhận thông báo chuyển chuyên nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành.

d) Tiếp nhận đăng ký chuyển chuyên nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành.

e) Chấp thuận hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký của tổ chức tôn giáo cơ sở có sự tham gia của tín đồ trong một huyện, thị, thành phố thuộc tỉnh.

f) Chấp thuận hội nghị, đại hội của tổ chức tôn giáo cấp cơ sở.

g) Chấp thuận các cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo có sự tham gia của tín đồ trong một huyện, thị, thành phố thuộc tỉnh.

h) Chấp thuận việc giảng đạo, truyền đạo ngoài cơ sở tôn giáo.

i) Tiếp nhận thông báo tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo vượt ra ngoài phạm vi một xã nhưng trong phạm vi một huyện, thị, thành phố thuộc tỉnh.

2. Được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền giải quyết một số nội dung công việc cụ thể như sau:

a) Chấp thuận việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng trên địa bàn, bao gồm:

- Lễ hội tín ngưỡng được tổ chức lần đầu.

- Lễ hội tín ngưỡng được khôi phục lại sau thời gian bị gián đoạn.

- Lễ hội tín ngưỡng được tổ chức định kỳ nhưng có thay đổi về nội dung, thời gian, địa điểm so với trước.

b) Chấp thuận hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký của tổ chức tôn giáo cơ sở có sự tham gia của tín đồ ngoài huyện, thị, thành phố và ngoài tỉnh.

c) Chấp thuận các cuộc lễ diễn ra trong, ngoài cơ sở tôn giáo có sự tham gia của tín đồ ngoài huyện, thị, thành phố và ngoài tỉnh.

d) Chấp thuận mở lớp bồi dưỡng giáo lý cho học viên là tín đồ các tôn giáo.

e) Tiếp nhận đăng ký việc phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử trong các tôn giáo gồm: Các thành viên Hội đồng mục vụ xứ (Công giáo); Ban Chấp sự (Tin lành); Ban Quản trị thánh đường, tiểu thánh đường (Hồi giáo); Ban Cai quản, Ban Trị sự, Đầu họ đạo (Cao đài); Ban Trị sự cơ sở, Ban Quản tự (Phật giáo Hoà Hảo); Ban Đại diện cấp huyện, Ban Quản tự, Ban Hộ tự, Ban Hộ trì, Ban Quản trị (Phật giáo); Ban Y tế - Phước thiện (Tịnh độ Cư sĩ); Ban Quản tự (Bửu sơn Kỳ hương); những chức vụ, phẩm trật tương đương của các tổ chức tôn giáo khác.

Phòng Nội vụ tiếp nhận hồ sơ, phối hợp với các cơ quan có liên quan xem xét, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết theo thẩm quyền. Nếu nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Tôn giáo tỉnh thì có ý kiến chứng chuyên và hướng dẫn tổ chức, cá nhân tôn giáo nộp hồ sơ tại Ban Tôn giáo tỉnh.

Điều 7.

Ủy ban nhân dân cấp xã:

1. Tiếp nhận thông báo người đại diện hoặc ban quản lý cơ sở tín ngưỡng.
2. Tiếp nhận thông báo dự kiến hoạt động tín ngưỡng tại cơ sở tín ngưỡng vào năm sau.
3. Tiếp nhận thông báo tổ chức lễ hội tín ngưỡng không thuộc qui định tại khoản 2 điều 4, Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ.
4. Chấp thuận hoặc không chấp thuận việc đăng ký sinh hoạt tôn giáo.
5. Xác nhận sơ yếu lý lịch của người được thuyên chuyển.
6. Tiếp nhận đăng ký chương trình hoạt động tôn giáo hàng năm của tổ chức tôn giáo cơ sở, cơ sở tín ngưỡng.
7. Tiếp nhận việc đăng ký người vào tu của người phụ trách cơ sở tôn giáo.
8. Xác nhận sơ yếu lý lịch nơi người vào tu có hộ khẩu thường trú.
9. Tiếp nhận thông báo và có giám sát về sửa chữa, cải tạo công trình kiến trúc tín ngưỡng, tôn giáo mà không làm thay đổi kiến trúc, kết cấu chịu lực và an toàn của công trình.
10. Tiếp nhận thông báo và có giám sát tổ chức quyền góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo trong phạm vi một xã.

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, phối hợp với ban, ngành chức năng xem xét, giải quyết theo thẩm quyền; nếu nội dung thuộc thẩm quyền của cấp trên, thì chứng chuyên và hướng dẫn nộp hồ sơ tại Phòng Nội vụ cấp huyện.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Thời hạn giải quyết từng nội dung công việc của Quy định này, căn cứ theo thời hạn được quy định cụ thể tại Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.

Điều 9.

1. Các vụ việc quan trọng, phức tạp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh, Trưởng ban Ban Tôn giáo tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân cấp huyện, trước khi xem xét giải quyết, phải xin ý kiến Ban Chỉ đạo Công tác tôn giáo cùng cấp.

2. Thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ vào chức năng và nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ, có ý kiến bằng văn bản và gợi đúng thời gian những vấn đề cần tham khảo giúp Ban Tôn giáo tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 10. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Tôn giáo tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; phòng Nội vụ cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện Quy định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Thế Năng